

**CÔNG TY CP CHỨNG
KHOẢN THIÊN VIỆT**

Ngày 13 tháng 10 năm 2014

DANH MỤC CHỨNG KHOẢN ĐƯỢC GIAO DỊCH KỶ QUỸ TẠI TVS

Áp dụng từ ngày 15/10/2014

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
1	AAA	HN	50%
2	ACB	HN	50%
3	AGR	HCM	30%
4	APC	HCM	50%
5	ASM	HCM	50%
6	ASP	HCM	40%
7	BCE	HCM	40%
8	BCI	HCM	40%
9	BGM	HCM	30%
10	BIC	HCM	40%
11	BID	HCM	50%
12	BMC	HCM	40%
13	BMI	HCM	40%
14	BMP	HCM	40%
15	BVH	HCM	50%
16	CCL	HCM	40%
17	CII	HCM	50%
18	CLG	HCM	30%
19	CNG	HCM	50%
20	CSM	HCM	50%
21	CTG	HCM	50%
22	CTS	HN	30%
23	CVT	HN	40%
24	DBC	HN	50%
25	DCL	HCM	50%
26	DHC	HCM	50%
27	DHG	HCM	40%
28	DHM	HCM	40%
29	DIC	HCM	50%
30	DIG	HCM	50%
31	DLG	HCM	50%
32	DMC	HCM	30%
33	DPM	HCM	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
34	DPR	HCM	50%
35	DQC	HCM	50%
36	DRC	HCM	50%
37	DXG	HCM	50%
38	EIB	HCM	40%
39	FCM	HCM	50%
40	FCN	HCM	50%
41	FDC	HCM	50%
42	FIT	HN	40%
43	FLC	HCM	50%
44	FMC	HCM	50%
45	FPT	HCM	50%
46	GAS	HCM	50%
47	GMD	HCM	50%
48	GSP	HCM	50%
49	HAG	HCM	50%
50	HAI	HCM	50%
51	HAP	HCM	50%
52	HAR	HCM	40%
53	HBC	HCM	50%
54	HCM	HCM	50%
55	HDG	HCM	40%
56	HHS	HCM	50%
57	HLD	HN	40%
58	HPG	HCM	50%
59	HQC	HCM	50%
60	HSG	HCM	50%
61	HT1	HCM	50%
62	HUT	HN	50%
63	HVG	HCM	50%
64	ICG	HN	50%
65	IDI	HCM	40%
66	IJC	HCM	50%

Danh mục giao dịch ký quỹ TVS

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
67	IMP	HCM	30%
68	ITA	HCM	50%
69	ITQ	HN	30%
70	JVC	HCM	50%
71	KBC	HCM	50%
72	KDC	HCM	50%
73	KLF	HN	40%
74	KLS	HN	50%
75	KMR	HCM	40%
76	KSA	HCM	30%
77	KTB	HCM	30%
78	LAS	HN	50%
79	LCM	HCM	40%
80	MBB	HCM	50%
81	NBB	HCM	50%
82	NDN	HN	40%
83	NTL	HCM	50%
84	OGC	HCM	50%
85	PAN	HCM	50%
86	PDR	HCM	50%
87	PET	HCM	50%
88	PGC	HCM	50%
89	PGD	HCM	50%
90	PGS	HN	50%
91	PLC	HN	50%
92	PPC	HCM	50%
93	PPI	HCM	40%
94	PSD	HN	30%
95	PTK	HCM	40%
96	PVB	HN	50%
97	PVC	HN	50%
98	PVD	HCM	50%
99	PVE	HN	50%
100	PVS	HN	50%
101	PVT	HCM	50%
102	PXS	HCM	50%
103	QCG	HCM	50%

STT	Mã CK	Sàn GD	Tỷ lệ cho vay
104	REE	HCM	50%
105	S99	HN	40%
106	SAM	HCM	50%
107	SBA	HCM	50%
108	SCR	HN	50%
109	SD5	HN	50%
110	SD6	HN	50%
111	SD9	HN	50%
112	SDT	HN	40%
113	SFI	HCM	40%
114	SHB	HN	50%
115	SJD	HCM	40%
116	SRC	HCM	50%
117	SSI	HCM	50%
118	STB	HCM	50%
119	SVC	HCM	50%
120	SZL	HCM	30%
121	TCM	HCM	50%
122	TDH	HCM	50%
123	TLH	HCM	50%
124	TNG	HN	50%
125	TRC	HCM	40%
126	TS4	HCM	40%
127	TTF	HCM	50%
128	VCB	HCM	50%
129	VCS	HN	50%
130	VGS	HN	50%
131	VHC	HCM	50%
132	VHG	HCM	50%
133	VIC	HCM	50%
134	VIP	HCM	50%
135	VKC	HN	30%
136	VND	HN	50%
137	VNM	HCM	50%
138	VSC	HCM	50%
139	VSH	HCM	50%
140	VTO	HCM	50%

TỔNG GIÁM ĐỐC


 NGUYỄN THANH THẢO